

Số: 320/2021/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 30 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân thụ lý số 499/2021/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 11 năm 2021 giữa:

\*Nguyên đơn: Chị **Phan Thị Thu T**, sinh năm 1984

Ngụ tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre

\*Bị đơn: Anh **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1987

Ngụ tại: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021;

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1/Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị Thu T và anh Nguyễn Thanh T.

2/Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a)Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Thu T và anh Nguyễn Thanh T thuận tình ly hôn.

Ghi nhận chị T, anh T không yêu cầu giải quyết về việc cấp dưỡng giữa vợ chồng khi ly hôn.

b)Về con chung: Chị Phan Thị Thu T được nuôi con là cháu Nguyễn Ngọc Bảo N, sinh ngày 10/11/2009 (phù hợp nguyện vọng cháu N).

Ghi nhận chị T không có yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai có quyền ngăn cản. Tuy nhiên vì quyền lợi của con chung, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con sau này.

c) Về tài sản chung, nợ chung: Hai bên khai không có nên không xem xét.

d) Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Chị Phan Thị Thu T tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu số 0001131 ngày 16/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Chị T được hoàn trả lại số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận :**

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành;
- UBND xã Phú Đức;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Dương Bích Việt**